

Bài 63.

Chương VIII. TOÁT YẾU DUYÊN TRỢ (Paccayasāṅgaha) **PHẦN I: ĐỊNH LÝ DUYÊN HỆ (Paṭṭhānanayo) “tiếp theo”**

7. Hỗ tương duyên (Aññamaññapaccayo)

Hỗ tương duyên là mãnh lực trợ giúp có qua phải có lại; Năng giúp sở chỉ có một chiều, như tâm trợ sắc tâm... thì không gọi là hỗ tương, chỉ là đồng sanh thôi; Năng và sở giúp nhau song phương như thức uẩn trợ thọ uẩn, ngược lại thọ uẩn cũng trợ thức uẩn... gọi là câu sanh hỗ tương.

Do đó câu sanh duyên có 5 trường hợp mà hỗ tương duyên thì chỉ có 3 trường hợp trong 5 của câu sanh duyên thôi.

Chánh tạng giải thích:

Aññamaññapaccayo’ti – Cattāro khandhā arūpino aññamaññapaccayena paccayo – Cattāro mahābhūtā aññamaññapaccayena paccayo – Okkantikkhaṇe nāmarūpaṃ aññamaññapaccayena paccayo.

Hỗ tương duyên, như là bốn uẩn phi sắc trợ nhau bằng hỗ tương duyên – Bốn đại hiện trợ nhau bằng hỗ tương duyên – Vào thời điểm tục sinh danh và sắc trợ nhau bằng hỗ tương duyên.

Chú giải:

Bốn uẩn phi sắc, tức là 4 danh uẩn – thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn, thức uẩn. Bốn danh uẩn này đồng sanh trong một sát na trợ giúp lẫn nhau, một trợ ba, ba trợ một, hai trợ hai. Như thế gọi là hỗ tương duyên.

Bốn đại hiện, tức là 4 nguyên tố vật chất – Đất, nước, lửa, gió. Bốn nguyên tố này đồng sanh trong một đơn vị vật chất trợ giúp lẫn nhau, một trợ ba, ba trợ một, hai trợ hai. Như thế gọi là hỗ tương duyên.

Vào thời điểm tục sinh cõi ngũ uẩn có danh tái tục tức là 15 tâm quả tái tục và 35 tâm sở hợp, sắc tái tục là sắc nghiệp ý vật. Tâm tái tục trợ sắc ý vật tái tục; sắc ý vật tái tục trợ tâm tái tục. Danh sắc tái tục trợ lẫn nhau gọi là hỗ tương duyên.

*

8. Y chỉ duyên (*Nissayapaccayo*)

Y chỉ duyên là mảnh lực trợ giúp bằng cách làm chỗ nương; Năng làm chỗ tựa cho sở. Như chiếc phao giúp người lội qua sông vẫy.

Có ba loại y chỉ duyên: Câu sanh y duyên (*sahajātanissayapaccayo*), vật tiền sanh y duyên (*vatthupurejātanissayapaccayo*), vật cảnh tiền sanh y duyên (*vatthārammaṇapurejātanissayapaccayo*).

Chánh tạng giải thích:

Nissayapaccayo'ti – Cattāro khandhā arūpino aññamaññaṃ nissayapaccayena paccayo – Cattāro mahābhūtā aññamaññaṃ nissayapaccayena paccayo – Okkantikkhaṇe nāmarūpaṃ aññamaññaṃ nissayapaccayena paccayo – Cittacetasikā dhammā cittasamutṭhānānaṃ rūpānaṃ nissayapaccayena paccayo – Mahābhūtā upādārūpānaṃ nissayapaccayena paccayo – Cakkhāyatanam cakkhaviññāṇadhātuyā taṃsampayuttakānañca dhammānaṃ nissayapaccayena paccayo – Sotāyatanam sotaviññāṇadhātuyā taṃsampayuttakānañca dhammānaṃ nissayapaccayena paccayo – Ghāṇāyatanam ghānaviññāṇadhātuyā taṃsampayuttakānañca dhammānaṃ nissayapaccayena paccayo – Jivhā yatanam jivhāviññāṇadhātuyā taṃsampayuttakānañca dhammānaṃ nissayapaccayena paccayo – Kāyāyatanam kāyaviññāṇadhātuyā taṃsampayuttakānañca dhammānaṃ nissayapaccayena paccayo – Yaṃ rūpaṃ nissāya manodhātu ca manoviññāṇadhātu ca vattanti taṃ rūpaṃ manodhātuyā ca manoviññāṇadhātuyā ca taṃsampayuttakānañca dhammānaṃ nissayapaccayena paccayo.

Y chỉ duyên như là – Bốn uẩn phi sắc trợ lẫn nhau bằng y chỉ duyên – Bốn đại hiện trợ lẫn nhau bằng y chỉ duyên – Vào sát na tục sinh danh sắc trợ lẫn nhau bằng y chỉ duyên – Các pháp tâm và tâm sở trợ các sắc tâm sanh bằng y chỉ duyên – Sắc đại hiện trợ các sắc y sinh bằng y chỉ duyên – Nhãn xứ trợ nhãn thức giới và các pháp tương ưng bằng y chỉ duyên – Nhĩ xứ trợ nhĩ thức giới và các pháp tương ưng bằng y chỉ duyên – Tỷ xứ trợ tỷ thức giới và các pháp tương ưng bằng y chỉ duyên – Thiệt xứ trợ thiệt thức giới và các pháp tương ưng bằng y chỉ duyên – Thân xứ trợ thân thức giới và các pháp tương ưng bằng y chỉ duyên – Ý giới và ý thức giới sanh

diễn nương sắc nào, sắc ấy trợ ý giới và ý thức giới cùng các pháp tương ưng và y chỉ duyên.

Chú giải:

Bốn uẩn phi sắc trợ lẫn nhau bằng y chỉ duyên nghĩa là trong một sát na tâm sanh khởi có 4 danh uẩn (thọ, tưởng, hành, thức) đồng sanh làm chỗ nương cho nhau, một uẩn nương ba uẩn, ba uẩn nương một uẩn, hai uẩn nương hai uẩn, đây gọi là câu sanh y duyên (*sahajātanissayapaccayo*).

Bốn đại hiện trợ lẫn nhau bằng y chỉ duyên, nghĩa là 4 nguyên tố đất, nước, lửa, gió đồng sanh trong một đơn vị vật chất làm chỗ nương cho nhau, một đại nương ba đại, ba đại nương một đại, hai đại nương hai đại, đây gọi là câu sanh y duyên.

Vào sát na tục sinh danh sắc trợ lẫn nhau bằng y chỉ duyên, nghĩa là danh uẩn quả tái tục cõi ngũ uẩn và sắc nghiệp ý vật tái tục đồng sanh trong thời điểm tái tục làm chỗ nương cho nhau, danh trợ sắc, sắc trợ danh, đây gọi là câu sanh y duyên.

Các pháp tâm và tâm sở trợ các sắc tâm sanh bằng y chỉ duyên, nghĩa là trong thời bình nhật cõi ngũ uẩn tâm sanh tạo sắc tâm (*cittajarūpa*) đồng sanh, sắc tâm nương tâm mà sanh khởi, đây gọi là câu sanh y duyên.

Sắc đại hiện trợ sắc y sinh bằng y chỉ duyên, nghĩa là 4 sắc đất, nước, lửa, gió trợ cho sắc y đại sinh, làm chỗ nương cho sắc y đại sinh đồng sanh, đây gọi là câu sanh y duyên.

Năm trường hợp kể trên, theo chú giải gọi là câu sanh y duyên (*sahajātanissayapaccayo*) vì năng giúp sở bằng cách vừa làm chỗ nương, vừa đồng sanh với sở.

Nhãn xứ trợ nhãn thức giới và các pháp tương ưng bằng y chỉ duyên, nghĩa là sắc thần kinh nhãn hay nhãn vật làm chỗ nương trú cho 2 tâm nhãn thức cùng 7 tâm sở trợ tha biến hành tương ưng tâm nhãn thức, đây gọi là vật tiền sanh y duyên.

Nhĩ xứ trợ nhĩ thức giới và các pháp tương ưng bằng y chỉ duyên, nghĩa là sắc thần kinh nhĩ hay nhĩ vật làm chỗ nương trú cho 2 tâm nhĩ thức cùng 7 tâm sở trợ tha biến hành tương ưng tâm nhĩ thức, đây gọi là vật tiền sanh y duyên.

Tỷ xứ trợ tỷ thức giới và các pháp tương ưng bằng y chỉ duyên, nghĩa là sắc thần kinh tỷ hay tỷ vật làm chỗ nương trú cho 2 tâm tỷ thức cùng 7 tâm sở trợ tha biến hành tương ưng tâm tỷ thức, đây gọi là vật tiền sanh y duyên.

Thiệt xứ trợ thiết thức giới và các pháp tương ưng bằng y chỉ duyên, nghĩa là sắc thần kinh thiết hay thiết vật làm chỗ nương trú cho 2 tâm thiết thức cùng 7 tâm sở trợ tha biến hành tương ưng tâm thiết thức, đây gọi là vật tiền sanh y duyên.

Thân xứ trợ thân thức giới và các pháp tương ưng bằng y chỉ duyên, nghĩa là sắc thần kinh thân hay vật làm chỗ nương trú cho 2 tâm thân thức cùng 7 tâm sở trợ tha biến hành tương ưng tâm thân thức, đây gọi là vật tiền sanh y duyên.

Ý giới và ý thức giới sanh diễn nương sắc nào, sắc ấy trợ ý giới và ý thức giới cùng các pháp tương ưng bằng y chỉ duyên, nghĩa là sắc ý vật (*hadayavatthu*) làm chỗ nương trú cho 3 tâm ý giới (2 tâm tiếp thân, 1 tâm khai ngũ môn) cùng 10 tâm sở trợ tha (trừ cần, hỷ, dục) tương ưng tâm ý giới; sắc ý vật làm chỗ nương trú cho 104 ý thức giới sanh trong cõi ngũ uẩn cùng 52 tâm sở tương ưng ý thức giới ấy. Đây gọi là vật tiền sanh y duyên.

Sáu trường hợp vừa kể, theo chú giải gọi là vật tiền sanh y duyên (*vatthupurejātanissayapaccayo*) vì năng duyên trong trường hợp này là 6 sắc vật sanh trước già dặn rồi mới làm chỗ nương cho nhãn thức, nhĩ thức, tỷ thức, thiết thức, thân thức, ý giới và ý thức giới được.

Trường hợp vật tiền sanh y duyên thứ sáu có thêm một duyên khác nữa, đó là vật cảnh tiền sanh y duyên (*vatthārammaṇapurejātanissayapaccayo*), nghĩa là sắc ý vật thời bình nhật sanh trước trợ cho ý giới và ý thức giới bằng vật tiền sanh y duyên, nhưng có trường hợp lộ ý môn cận tử bắt lấy ý vật cận tử làm cảnh, do đó trường hợp này sắc ý vật cận tử vừa là trợ cho 43 tâm lộ ý môn cận tử và 44 tâm sở hợp bằng “vật tiền sanh y duyên”, cũng vừa là trợ cho 43 tâm ấy bằng “cảnh duyên”, gọi chung lại là trợ bằng “vật cảnh tiền sanh y duyên”.

*

9. Cận y duyên (*Upanissayapaccayo*)

Cận y duyên là mãnh lực trợ duyên bằng cách làm chỗ nương có sức ảnh hưởng lớn, năng là yếu tố trợ sanh cho sở một cách mạnh mẽ.

Cận y duyên (*upanissayapaccaya*) và y chỉ duyên (*nissayapaccaya*) khác nhau thế nào? Cận y duyên là giúp làm chỗ nương, như cha mẹ làm chỗ nương cho con cái; còn y chỉ duyên là giúp làm chỗ nương như bạn đồng hành nương nhau trong cuộc hành trình.

Dựa vào chi pháp chánh tạng giải thích, chú giải phân tích cận y duyên có 3 trường hợp là Cảnh cận y duyên (*ārammaṇūpanissayapaccaya*), Vô gián cận y duyên (*anantarūpanissayapaccaya*), Thường cận y duyên (*pakatūpanissayapaccaya*).

Chánh tạng giải thích:

Upanissayapaccayo'ti - Purimā purimā kusalā dhammā pacchimānaṃ pacchimānaṃ kusalānaṃ dhammānaṃ upanissayapaccayena paccayo - Purimā purimā kusalā dhammā pacchimānaṃ pacchimānaṃ akusalānaṃ dhammānaṃ kesañci upanissayapaccayena paccayo - Purimā purimā kusalā dhammā pacchimānaṃ pacchimānaṃ abyākatānaṃ dhammānaṃ upanissayapaccayena paccayo - Purimā purimā akusalā dhammā pacchimānaṃ pacchimānaṃ akusalānaṃ dhammānaṃ upanissayapaccayena paccayo - Purimā purimā akusalā dhammā pacchimānaṃ pacchimānaṃ kusalānaṃ dhammānaṃ kesañci upanissayapaccayena paccayo - Purimā purimā akusalā dhammā pacchimānaṃ pacchimānaṃ abyākatānaṃ dhammānaṃ upanissayapaccayena paccayo - Purimā purimā abyākatā dhammā pacchimānaṃ pacchimānaṃ abyākatānaṃ dhammānaṃ upanissayapaccayena paccayo - Purimā purimā abyākatā dhammā pacchimānaṃ pacchimānaṃ kusalānaṃ dhammānaṃ upanissayapaccayena paccayo - Purimā purimā abyākatā dhammā pacchimānaṃ pacchimānaṃ akusalānaṃ dhammānaṃ upanissayapaccayena paccayo - Utubhojanampi upanissayapaccayena paccayo - Puggalopi upanissayapaccayena paccayo - Senāsanampi upanissayapaccayena paccayo.

Gọi là cận y duyên, như – Các pháp thiện sanh trước trước trợ các pháp thiện sanh sau sau bằng cận y duyên – Các pháp thiện sanh trước trước trợ một vài pháp bất thiện nào đó sanh sau sau bằng cận y duyên – Các pháp thiện sanh trước trước trợ các pháp vô ký sanh sau sau bằng cận y duyên – Các pháp bất thiện sanh trước trước trợ các pháp bất thiện sanh sau sau bằng cận y duyên – Các pháp bất thiện sanh trước trước trợ một vài pháp thiện nào đó sanh sau sau bằng cận y duyên – Các pháp bất thiện sanh trước trước trợ các pháp vô ký sanh sau sau bằng cận y duyên – Các pháp vô ký sanh trước trước trợ các pháp vô ký sanh sau sau bằng cận y duyên – Các pháp vô ký sanh trước trước trợ các pháp thiện sanh sau sau bằng cận y duyên – Các pháp vô ký sanh trước trước trợ các pháp bất thiện sanh sau sau bằng cận y duyên –

Thời tiết, vật thực cũng trợ được bằng cận y duyên – Người cũng trợ được bằng cận y duyên – Trú xứ cũng trợ được bằng cận y duyên.

Chú giải:

- Các pháp thiện sanh trước trước trợ các pháp thiện sanh sau sau bằng cận y duyên. Trường hợp này có 3 duyên phụ:

a. Cảnh cận y duyên: như là sau khi bố thí, trì giới, tu thiền,... sau nhớ lại khởi lên tâm hoan hỷ.

b. Vô gián cận y duyên: như là trong lộ tâm có đồng lực thiện, đồng lực kế trước trợ đồng lực kế sau tiếp nối...

c. Thường cận y duyên: như là người đã từng làm thiện, tâm thiện ấy trợ tâm thiện về sau dễ dàng.

- Các pháp thiện sanh trước trước trợ một vài pháp bất thiện nào đó sanh sau sau bằng cận y duyên. Trường hợp này chỉ có hai duyên phụ:

a. Cảnh cận y duyên: như là sau khi bố thí, trì giới, tu thiền, nhớ lại thích thú rồi khởi lên tham, tà kiến, mạn, lấy thiện làm cảnh trượng.

b. Thường cận y duyên: như là người có thói quen làm thược rồi tham muốn, tà kiến, mạn, nghi, hoặc sân hối sanh khởi.

- Các pháp thiện sanh trước trước trợ các pháp vô ký sanh sau sau bằng cận y duyên. Trường hợp này có 3 duyên phụ:

a. Cảnh cận y duyên: như là vị A la hán phản kháng tâm tứ đạo đã chứng; Tâm tứ đạo là pháp thiện sanh trước trước làm cảnh trượng trợ 4 tâm đại tổ hợp trí.

b. Vô gián cận y duyên: như là sát na đồng lực thiện kết thúc trợ cho sát na mót cảnh hay sát na hữu phần kế sau.

c. Thường cận y duyên: như là hành thiện bố thí, trì giới, tu thiền cũng trợ sanh tâm thức thọ lạc hoặc thọ khổ, ..v.v..

- Các pháp bất thiện sanh trước trước trợ các pháp bất thiện sanh sau sau bằng cận y duyên. Trường hợp này có ba duyên phụ:

a. Cảnh cận y duyên, pháp bất thiện đã khởi lên làm cảnh trường cho tâm bất thiện sanh sau sau, như người tà dâm nhớ lại càng sanh tâm tham muốn.

b. Vô gián cận y duyên, trong lộ tâm có đồng lực bất thiện, đồng lực trước trợ đồng lực sau sanh tiếp nối.

c. Thường cận y duyên, nét quen tham, quen sân rồi trợ cho tâm tham, tâm sân sanh khởi dễ dàng.

- Các pháp bất thiện sanh trước trước trợ một vài pháp thiện nào đó sanh sau bằng cận y duyên. Trường hợp này chỉ là thường cận y duyên thôi vì pháp bất thiện không thể là cảnh trường của tâm thiện, và cũng không thể là vô gián duyên trong một lộ trình tâm được.

Bất thiện trợ thiện bằng thường cận y duyên như là có người bị phiền não dày vò liền thức tỉnh tu tập làm các công đức, hay có người càng buồn khổ càng tinh tấn ..vv..

- Các pháp bất thiện sanh trước trước trợ các pháp vô ký sanh sau sau bằng cận y duyên. Trường hợp này có hai duyên phụ:

a. Vô gián cận y duyên: trong một lộ tâm có đồng lực bất thiện, sát na đồng lực cuối trợ sát na tâm mót cảnh hay tâm hữu phần sanh kế tiếp, gọi là tâm bất thiện trợ vô ký bằng vô gián cận y duyên.

b. Thường cận y duyên: như nghiệp bất thiện tạo ra tâm quả bất thiện, hay khi tham ái, sân hận sanh khởi cũng khiến sanh thân khổ, thân lạc được bằng thường cận y duyên.

- Các pháp vô ký sanh trước trước trợ các pháp vô ký sanh sau sau bằng cận y duyên. Trường hợp này có ba duyên phụ:

a. Cảnh cận y duyên. Tức là pháp vô ký làm cảnh trường trợ đồng lực vô ký. Như Níp bàn là cảnh trường trợ tâm quả siêu thế hay như tâm tứ quả và Níp bàn là cảnh trường trợ tâm đại tổ hợp trí khi vị A la hán phản khán (hồi quán)...

b. Vô gián cận y duyên. Tức là sát na tâm vô ký trước diệt trợ sát na tâm vô ký sau sanh lên, như là tâm khai ngũ môn trợ tâm nhãn thức, tâm nhãn thức trợ tâm tiếp thân ..v.v..

c. Thường cận y duyên. Như thân thọ khổ hay thọ lạc có thể trợ sanh tâm tố, hoặc trợ duyên cho bậc thánh nhập thiền quả được.

- Các pháp vô ký sanh trước trước trợ các pháp thiện sanh sau sau bằng cận y duyên. Trường hợp này có ba duyên phụ:

a. Cảnh cận y duyên. Như các bậc hữu học phản khán tâm quả siêu thế đã đắc. Tâm sơ quả, tâm nhị quả, tâm tam quả là cảnh trường trợ tâm đại thiện hợp trí của bậc hữu học.

b. Vô gián cận y duyên. Như trong lộ tâm, sát na khai ý môn trợ đồng lực thiện sanh kế sau.

c. Thường cận y duyên. Như là khi thấy, nghe, người, nếm, đụng, quen quán niệm vô thường, khổ, vô ngã nên sau khi mỗi tác ý đến tam tướng thì tâm thiện hợp trí khởi sanh dễ dàng.

- Các pháp vô ký sanh trước trước trợ các pháp bất thiện sanh sau sau bằng cận y duyên. Trường hợp này có ba duyên phụ:

a. Cảnh cận y duyên. Tức là 6 cảnh vô ký (sắc, thính, khí, vị, xúc, pháp) thành cảnh hấp dẫn trợ tham sanh khởi....

b. Vô gián cận y duyên. Như trong lộ tâm, sát na tâm khai ý môn (hoặc tâm xác định) trợ sát na đồng lực bất thiện sanh tiếp nối.

c. Thường cận y duyên. Như là do thường gặp cảnh sắc, thính, khí, vị, xúc nên sanh tâm tham, tâm sân, tâm tà kiến,...

- Thời tiết cũng trợ tâm sanh bằng thường cận y duyên. Như thời tiết mát mẻ dễ sanh tâm thiện; thời tiết nóng bức dễ sanh tâm bất thiện.

- Vật thực cũng trợ tâm sanh bằng thường cận y duyên: Như thức ăn hiền dễ sanh tâm tịnh hảo; ăn thức ăn không lành cũng dễ sanh tâm bất thiện.

- Người thân cận cũng trợ tâm sanh bằng thường cận y duyên. Như thường gần bạn tốt sẽ giúp tiến hóa; thường giao du bạn xấu bị nhiễm thói hư...

- Trú xứ cũng trợ tâm sanh bằng thường cận y duyên. Như chỗ ở sạch sẽ, thoáng mát cũng dễ sanh tâm thiện; còn chỗ ở chật chội, bừa bãi, hôi hám cũng dễ sanh tâm bất thiện.

10. Tiền sanh duyên (*Purejātapaccayo*)

Tiền sanh duyên là mãnh lực trợ giúp bằng cách sanh trước. Như mặt trăng mặt trời đã có từ lúc hình thành thái dương hệ, chúng tỏa sáng trợ sự sống của muôn loài trên trái đất. Mặt trăng mặt trời có trước trợ giúp muôn loài đang sống trên mặt đất là thí dụ ý nghĩa tiền sanh duyên.

Dựa vào chi pháp chánh tạng giải thích, số giải phân tích Tiền sanh duyên thành ba duyên phụ là cảnh tiền sanh duyên (*ārammaṇapurejātapaccaya*), vật tiền sanh duyên (*vatthupurejātapaccaya*), vật cảnh tiền sanh duyên (*vatthārammaṇapurejātapaccaya*).

Chánh tạng giải thích:

Purejātapaccayo 'ti - Rūpāyatanam cakkhaviññāṇadhātuyā taṃsampayuttakānañca dhammānaṃ purejātapaccayena paccayo - Saddāyatanam sotaviññāṇadhātuyā taṃsampayuttakānañca dhammānaṃ purejātapaccayena paccayo - Gandhāyatanam ghānaviññāṇadhātuyā taṃsampayuttakānañca dhammānaṃ purejātapaccayena paccayo - Rasāyatanam jivhāviññāṇadhātuyā taṃsampayuttakānañca dhammānaṃ purejātapaccayena paccayo - Phoṭṭhabbāyatanam kāyaviññāṇadhātuyā taṃsampayuttakānañca dhammānaṃ purejātapaccayena paccayo - Rūpāyatanam saddāyatanam gandhāyatanam rasāyatanam phoṭṭhabbāyatanam manodhātuyā taṃsampayuttakānañca dhammānaṃ - purejātapaccayena paccayo - Cakkhāyatanam cakkhaviññāṇadhātuyā taṃsampayuttakānañ ca dhammānaṃ purejātapaccayena paccayo - Sotāyatanam sotaviññāṇadhātuyā taṃsampayuttakānañca dhammānaṃ purejātapaccayena paccayo - Ghānāyatanam ghānaviññāṇadhātuyā taṃsampayuttakānañ-ca dhammānaṃ purejātapaccayena paccayo - Jivhāyatanam jivhāviññāṇadhātuyā taṃsampayuttakānañca dhammānaṃ purejātapaccayena paccayo - Kāyāyatanam kāyaviññāṇadhātuyā taṃsampayuttakānañca dhammānaṃ purejātapaccayena paccayo - Yaṃ rūpaṃ nissāya manodhātu ca manoviññāṇadhātu ca vattanti taṃ rūpaṃ manodhātuyā taṃsampayuttakānañca dhammānaṃ purejātapaccayena paccayo, manoviññāṇadhātuyā taṃsampayuttakānañca dhammānaṃ kiñci kāle purejātapaccayena paccayo kiñci kāle na purejātapaccayena paccayo

Gọi là tiền sanh duyên như – Sắc xứ trợ nhãn thức giới và các pháp tương ưng bằng tiền sanh duyên – Thinh xứ trợ nhĩ thức giới và các pháp tương ưng bằng tiền sanh duyên – Khí xứ trợ tỷ thức giới và các pháp tương ưng bằng tiền sanh duyên – Vị xứ trợ thiết thức giới và các pháp tương ưng bằng tiền sanh duyên – Xúc xứ trợ thân thức giới và các pháp tương ưng bằng tiền sanh duyên – sắc xứ, thinh xứ, khí xứ, vị xứ, xúc xứ trợ ý giới và các pháp tương ưng bằng tiền sanh duyên – Nhãn xứ trợ nhãn thức giới và các pháp tương ưng bằng tiền sanh duyên – Nhĩ xứ trợ nhĩ thức giới và các pháp tương ưng bằng tiền sanh duyên – Tỷ xứ trợ tỷ thức giới và các pháp tương ưng bằng tiền sanh duyên – Thiết xứ trợ thiết thức giới và các pháp tương ưng bằng tiền sanh duyên – Thân xứ trợ thân thức giới và các pháp tương ưng bằng tiền sanh duyên – Ý giới và ý thức giới sinh diễn nương vào sắc nào, thì sắc ấy trợ ý giới và các pháp tương ưng bằng tiền sanh duyên; Sắc ấy đôi khi có trợ ý thức giới và các pháp tương ưng bằng tiền sanh duyên, cũng đôi khi không trợ bằng tiền sanh duyên.

Chú giải:

Sắc xứ là sắc cảnh sắc, thinh xứ là sắc cảnh thinh, khí xứ là sắc cảnh khí, vị xứ là sắc cảnh vị, xúc xứ là sắc cảnh xúc (tức là 3 sắc đại hiện trừ thủy đại). Năm cảnh này hiện khởi trước mới trợ cho ngũ song thức và 3 tâm ý giới, cùng các tâm sở tương ứng với ngũ song thức và ý giới. Đây gọi là cảnh tiền sanh duyên (*ārammaṇapurejātapaccayo*).

Nhãn xứ là sắc nhãn vật, nhĩ xứ là sắc nhĩ vật, tỷ xứ là sắc tỷ vật, thiết xứ là sắc thiết vật, thân xứ là sắc thân vật, sắc trú căn của ý giới và ý thức giới cõi ngũ uẩn là sắc ý vật. Sáu sắc vật này đã sanh trước đến khoảng trung thọ (*majjhimāyu*) mới trợ cho ngũ song thức, ý giới, và có thể trợ ý thức giới, bằng vật tiền sanh duyên (*vatthupurejātapaccayo*).

Trường hợp sắc ý vật cận tử trợ 43 tâm lộ ý môn cận tử, mà 43 tâm lộ ấy bắt lấy sắc ý vật làm cảnh, thì đây gọi là vật cảnh tiền sanh duyên (*vatthārammaṇapurejātapaccayo*).

11. Hậu sanh duyên (*Pacchājātapaccayo*)

Hậu sanh duyên là sự trợ duyên bằng mãnh lực sanh sau. Như nhà cửa được trang hoàng tươm tất vì sắp đến ngày tết. Ngày tết sẽ diễn ra là nguyên nhân (năng) trợ duyên cho việc trang hoàng nhà cửa (sở).

Chánh tạng giải thích:

Pacchājātapaccayo 'ti - pacchājātā cittacetāsikā dhammā purejātassa imassa kāyassa pacchājātapaccayena paccayo.

Gọi là hậu sanh duyên – Như các pháp tâm và tâm sở sanh sau trợ cho thân sanh trước này bằng hậu sanh duyên.

Chú giải:

Các pháp tâm và tâm sở sanh sau, nghĩa là các sát na tâm pháp sẽ tiếp nối sanh sau làm điều kiện duy trì sắc thân đã sanh không hư hoại bằng mãnh lực hậu sanh duyên.

Cũng có nghĩa là nhãn thức giới sẽ sanh, trợ cho sắc nhãn vật sanh trước; nhĩ thức giới sẽ sanh, trợ cho sắc nhĩ vật sanh trước; Tỷ thức giới sẽ sanh, trợ cho sắc tỷ vật sanh trước; Thiệt thức giới sẽ sanh, trợ cho sắc thiệt vật sanh trước, Thân thức giới sẽ sanh trợ cho sắc thân vật sanh trước; Ý giới và ý thức giới sẽ sanh, trợ cho sắc ý vật sanh trước ... bằng mãnh lực hậu sanh duyên.

(còn tiếp)

Biên soạn giáo trình: Tỳ kheo Tuệ Siêu